

Số: 05/HD - LĐLĐ

Phú Riềng, ngày 23 tháng 6 năm 2020

HƯỚNG DẪN

Đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở

Căn cứ Hướng dẫn 1294/HD-TLĐ ngày 14/8/2019 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Hướng dẫn số 12/HD-LĐLĐ ngày 10/10/2019 của BTV Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Phước về “Đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động Công đoàn cơ sở, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động huyện Phú Riềng hướng dẫn đánh giá xếp loại chất lượng hoạt động của CĐCS như sau:

Phần thứ nhất

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của CĐCS, kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ công đoàn nhằm phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế khuyết điểm, tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của CĐCS đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần xây dựng CĐCS vững mạnh; làm cơ sở bình xét thi đua, khen thưởng để tôn vinh những CĐCS tiêu biểu, xuất sắc.

2. Các CĐCS nghiêm túc triển khai việc đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động hàng năm, công khai kết quả tới đoàn viên và cán bộ công đoàn. Công đoàn cấp trên tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả thực hiện, khắc phục tình trạng nể nang, hình thức trong đánh giá, xếp loại CĐCS.

3. Tiêu chí đánh giá phải tập trung vào thực hiện nhiệm vụ trọng tâm của CĐCS theo quy định của Điều lệ Công đoàn, đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra; phương pháp, quy trình các bước đánh giá, xếp loại CĐCS phải cụ thể, dễ thực hiện.

4. Kết quả đánh giá, xếp loại CĐCS là căn cứ để đánh giá, xếp loại ban chấp hành công đoàn cơ sở hàng năm trong thực hiện trách nhiệm, thẩm quyền được giao.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Đối tượng: Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở thuộc hệ thống Công đoàn Việt Nam.

2. Điều kiện: Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn sau khi thành lập mới đã đi vào hoạt động đủ 12 tháng trở lên; hoặc công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn sau khi chia tách, sáp nhập, hợp nhất đã hoạt động đủ 06 tháng trở lên.

3. Hướng dẫn được áp dụng đồng loạt toàn hệ thống từ năm 2020.

III. NGUYÊN TẮC ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Công đoàn Việt Nam và quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

2. Bảo đảm nguyên tắc tập trung, dân chủ, công khai, minh bạch, trung thực, khách quan, toàn diện, công bằng, phù hợp với đặc thù của loại hình CĐCS.

3. Công đoàn cơ sở tự đánh giá, chấm điểm và xếp loại, có tham khảo, tiếp thu ý kiến của đoàn viên, cán bộ công đoàn; công đoàn cấp trên trực tiếp thẩm định, đánh giá, quyết định xếp loại CĐCS.

4. Thực hiện hằng năm, thống nhất, đồng bộ trong toàn hệ thống.

Phần thứ hai

TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

I. CĐCS CÁC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI, TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ XÃ HỘI - NGHỀ NGHIỆP, TỔ CHỨC XÃ HỘI - NGHỀ NGHIỆP, SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm
1.	<i>Nhóm tiêu chí 1: Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và tham gia quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát</i>	20	
1.1	Phối hợp với thủ trưởng hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện quy chế dân chủ, tổ chức hội nghị cán bộ công chức, viên chức; cử đại diện tham gia các hội đồng xét và giải quyết, bảo vệ các quyền lợi của đoàn viên và người lao động đảm bảo đúng tiến độ và có chất lượng.	5	

1.2	Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách, pháp luật, bảo đảm việc thực hiện quyền lợi của đoàn viên và người lao động. Đấu tranh phòng chống tiêu cực, tham nhũng và các tệ nạn xã hội, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Phát hiện và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết các tranh chấp lao động và thực hiện các quyền của công đoàn cơ sở theo quy định của pháp luật.	4	
1.3	Xây dựng và kịp thời bổ sung, sửa đổi phù hợp các quy chế gồm: quy chế phối hợp công tác giữa ban chấp hành công đoàn và lãnh đạo cơ quan; quy chế chi tiêu nội bộ đúng quy định; quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và thực hiện đầy đủ theo quy chế.	4	
1.4	Hướng dẫn, giúp đỡ người lao động thực hiện chính sách, giao kết hợp đồng lao động lao động. Cùng với thủ trưởng hoặc người đứng đầu cơ quan, đơn vị cải thiện điều kiện làm việc, chăm lo đời sống của đoàn viên, người lao động, tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, hoạt động xã hội trong đoàn viên, người lao động. Thực hiện đúng chính sách đối với lao động nữ theo quy định.	4	
1.5	Có ít nhất một hoạt động chăm lo cho đoàn viên và NLD trong Tháng Công nhân hàng năm.	3	
2.	<i>Nhóm tiêu chí 2: Xây dựng tổ chức công đoàn</i>	60	
2.1	Có 100% người lao động đủ điều kiện đã gia nhập Công đoàn đến thời điểm đánh giá, xếp loại; có đủ hồ sơ sách, cập nhật phần mềm theo dõi quản lý đoàn viên, cán bộ công đoàn theo quy định.	6	
2.2	Có ít nhất 95% đoàn viên và 70% trở lên số tổ công đoàn được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.	6	
2.3	Có ít nhất 80% cán bộ từ tổ công đoàn mới tham gia lần đầu sau 6 tháng được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về lý luận, nghiệp vụ công tác công đoàn.	4	
2.4	Tham gia đầy đủ các hội thi, phong trào do Công	4	

	đoàn cấp trên tổ chức.		
2.5	Có kế hoạch công tác năm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho ủy viên ban chấp hành; kiện toàn ban chấp hành và cán bộ công đoàn theo đúng quy định.	4	
2.6	Triển khai kế hoạch hoạt động đã ban hành; có quy chế hoạt động và tổ chức sinh hoạt ban chấp hành, ủy ban kiểm tra theo quy định. Thực hiện chế độ thông tin về hoạt động công đoàn đầy đủ, chính xác và kịp thời với công đoàn cấp trên, đoàn viên và người lao động.	4	
2.7	Có sổ ghi chép đầy đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp công đoàn (họp ban chấp hành, ủy ban kiểm tra, thanh tra nhân dân...); lưu trữ và cung cấp kịp thời các tài liệu liên quan đến hoạt động Công đoàn.	4	
2.8	Thực hiện báo cáo công khai dự toán, thu chi tài chính và các loại quỹ vận động tại hội nghị ban chấp hành và toàn thể đoàn viên theo quy định của Tổng Liên đoàn; quản lý và sử dụng tài chính, tài sản của Công đoàn theo quy định của pháp luật và Tổng Liên đoàn; không có trường hợp vi phạm quy định về tài chính.	4	
	Làm tốt công tác vận động, đạt hiệu quả các loại quỹ vận động do Công đoàn cấp trên phát động	4	
2.9	Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất đầy đủ, chính xác và đúng thời gian quy định với công đoàn cấp trên, với đoàn viên và NLĐ.	7	
2.10	Cử cán bộ tham gia đầy đủ, đúng thành phần các cuộc họp, tập huấn, bồi dưỡng do công đoàn cấp trên triệu tập.	5	
2.11	Thực hiện công tác dự toán tài chính, thanh quyết toán và nộp KP, ĐP với Công đoàn cấp trên đúng thời gian quy định.	8	
3.	Nhóm tiêu chí 3: Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác	15	

3.1	Tuyên truyền, vận động đoàn viên và người lao động thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn; tích cực học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chính trị, văn hoá, pháp luật, khoa học kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ (có nội dung cụ thể).	3	
3.2	Thực hiện giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp ủy đảng bồi dưỡng kết nạp đảm bảo yêu cầu về chất lượng và số lượng theo quy định.	3	
3.3	Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật lao động; không có đoàn viên vi phạm pháp luật, quy định của Nhà nước bị phát hiện, xử lý.	3	
3.4	Vận động đoàn viên, người lao động đoàn kết, giúp đỡ nhau trong công việc và đời sống; tích cực tham gia hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện; xây dựng cơ quan đơn vị đạt chuẩn về văn hóa.	3	
3.5	Tổ chức vận động đoàn viên, người lao động trong cơ quan, đơn vị tích cực thực hiện thi đua yêu nước; thực hiện nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tham gia quản lý cơ quan, đơn vị, cải tiến lề lối làm việc và thủ tục hành chính nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác (có nội dung và kết quả cụ thể).	3	
4.	<i>Nhóm tiêu chí: Điểm thưởng</i>	5	
4.1	Có sáng kiến, báo cáo kinh nghiệm được nghiệm thu hoặc được công đoàn cấp trên công nhận về đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động.	1	
4.2	Có bài viết tuyên truyền, kèm hình ảnh sinh động về các hoạt động của CĐCS được đăng trên Website của LĐLĐ huyện.	1	
4.3	Thực hiện đạt hiệu quả cao về quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật, là điển hình để các đơn vị khác học tập; tổ chức thực hiện tốt đối thoại, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.	1	
4.4	Có thành tích xuất sắc trong xây dựng và thực	1	

	hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa Ban Chấp hành CĐCS Thủ trưởng đơn vị.		
4.5	Có thành tích xuất sắc trong các công tác trọng tâm đặc thù do công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ đạo, phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, các hoạt động xã hội, từ thiện.	1	

II. CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NGOÀI NHÀ NƯỚC, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP NGOÀI CÔNG LẬP

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm
1.	<i>Nhóm tiêu chí 1: Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động, tham gia quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát</i>	40	
1.1	Đại diện cho tập thể người lao động thương lượng có hiệu quả với người sử dụng lao động nhằm xác lập các điều kiện, làm căn cứ để ký kết TULĐTT tiến bộ, có lợi hơn cho người lao động; giám sát thực hiện có hiệu quả nội dung TULĐTT đã được ký kết.	5	
1.2	Tham gia với người sử dụng lao động xây dựng, ban hành hoặc sửa đổi, bổ sung và thực hiện quy chế dân chủ; thực hiện công khai những việc người lao động được biết, được tham gia theo quy định; phối hợp tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc và tổ chức hội nghị người lao động hằng năm đúng quy định.	5	
1.3	Tham gia với người sử dụng lao động xây dựng và giám sát thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp hoạt động giữa ban chấp hành công đoàn và người sử dụng lao động; quy chế trả lương, thưởng, định mức lao động; đơn giá tiền lương; quy chế khen thưởng, kỷ luật...; không có trường hợp vi phạm chế độ chính sách, nợ bảo hiểm xã hội đối với người lao động mà không được CĐCS phát hiện đề xuất biện pháp giải quyết.	5	
1.4	Hướng dẫn, tư vấn cho người lao động giao kết và chấm dứt hợp đồng lao động (HĐLĐ) với người sử dụng lao động	5	

	theo quy định của pháp luật; có ít nhất 90% người lao động làm việc tại doanh nghiệp từ 01 tháng trở lên được giao kết HĐLĐ đúng quy định; giám sát thực hiện đúng HĐLĐ đảm bảo quyền lợi cho người lao động.		
1.5	Tham gia phối hợp với người sử dụng lao động đề xuất các giải pháp cải thiện điều kiện làm việc, thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động không để xảy ra tai nạn lao động nặng do lỗi chủ quan; người lao động mắc bệnh nghề nghiệp kéo dài, suy giảm sức khỏe nghiêm trọng.	5	
1.6	Có biện pháp tập hợp, kiến nghị giải quyết kịp thời những khó khăn, bức xúc của đoàn viên và người lao động; phối hợp tổ chức các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên và người lao động; tham gia giải quyết các tranh chấp lao động, không để xảy ra bức xúc, đơn thư vượt cấp kéo dài chậm đề xuất giải quyết. Thực hiện đúng chính sách đối với lao động nữ theo quy định.	5	
1.7	Có ít nhất một hoạt động chăm lo cho đoàn viên và NLĐ trong Tháng Công nhân hàng năm.	5	
1.8	Tham gia đề xuất với người sử dụng lao động để tổ chức bữa ăn ca cho người lao động với mức bằng hoặc trên 15000	5	
2.	<i>Nhóm tiêu chí 2: Xây dựng tổ chức Công đoàn</i>	40	
2.1.	Có ít nhất 60% số người lao động có hợp đồng lao động đã làm việc tại doanh nghiệp, đơn vị gia nhập Công đoàn đến thời điểm đánh giá, xếp loại; Có đủ sổ sách và cập nhật phần mềm theo dõi quản lý đoàn viên, cán bộ công đoàn theo quy định.	4 3	
2.2.	Có ít nhất 70% đoàn viên và 50% trở lên số tổ công đoàn, công đoàn bộ phận, được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.	3	
2.3.	Có ít nhất 60% cán bộ từ tổ công đoàn mới tham gia lần đầu sau 6 tháng được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về lý luận, nghiệp vụ công tác công đoàn; Cử cán bộ tham gia đầy đủ, đúng thành phần các cuộc họp, tập huấn, bồi dưỡng do công đoàn cấp trên triệu tập.	2 2	
2.4.	Có kế hoạch công tác năm và phân công nhiệm vụ cụ thể cho ủy viên ban chấp hành; kiện toàn ban chấp hành và cán bộ	3	

	công đoàn theo đúng quy định.		
2.5.	Triển khai kế hoạch hoạt động; có quy chế hoạt động và tổ chức sinh hoạt ban chấp hành, ủy ban kiểm tra theo quy định.	2	
	Thực hiện chế độ thông tin về hoạt động công đoàn đầy đủ, chính xác, kịp thời với công đoàn cấp trên, đoàn viên và người lao động.	2	
2.6.	Có sổ ghi chép đầy đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp (họp Ban Chấp hành, Ủy ban Kiểm tra...); lưu trữ và cung cấp kịp thời các tài liệu liên quan đến hoạt động công đoàn.	2	
	Thực hiện công tác báo cáo định kỳ, đột xuất về LĐLĐ huyện chính xác về nội dung, đúng thời gian quy định.	3	
2.7.	Hoàn thành dự toán thu và báo cáo tài chính theo quy định;	5	
	Thực hiện các khoản thu (KP, ĐP), chi tài chính đúng chế độ; hàng năm có báo cáo công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính công đoàn; không có trường hợp vi phạm quy định về tài chính;	5	
	Vận động đoàn viên, người lao động tham gia ủng hộ các nguồn quỹ do Công đoàn cấp trên phát động.	4	
3.	<i>Nhóm tiêu chí 3: Công tác tuyên truyền và các hoạt động khác</i>	15	
3.1	Tổ chức các hình thức tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và người lao động chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn; chấp hành nội quy, quy chế, quy định của đơn vị có liên quan đến đoàn viên và người lao động (<i>có nội dung cụ thể</i>).	3	
3.2	Thực hiện giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho cấp ủy đảng bồi dưỡng kết nạp đảm bảo yêu cầu về chất lượng và số lượng theo quy định.	2	
3.3	Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật lao động; không có đoàn viên vi phạm pháp luật, quy định của Nhà nước bị phát hiện, xử lý.	3	
3.4	Vận động đoàn viên người lao động đoàn kết, giúp đỡ nhau trong công việc và đời sống; tích cực tham gia hoạt động	3	

	xã hội, nhân đạo, từ thiện.		
3.5	Thực hiện phối hợp với người sử dụng lao động tổ chức các phong trào thi đua trong lao động, sản xuất (có nội dung, kết quả cụ thể) do công đoàn và doanh nghiệp phát động; có ít nhất 50% tổ công đoàn đăng ký và hoàn thành chỉ tiêu thi đua.	3	
3.6	Tham gia đầy đủ các phong trào, hoạt động do Công đoàn cấp trên tổ chức.	1	
4.	<i>Nhóm tiêu chí: Điểm thưởng</i>	5	
4.1	Thỏa ước lao động tập thể có nhiều điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật và được thực hiện, đánh giá đạt chất lượng cao, chọn làm đơn vị tiêu biểu.	1	
4.2	Có sáng kiến, báo cáo kinh nghiệm được nghiệm thu hoặc được công đoàn cấp trên công nhận về đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động.	1	
4.3	Thực hiện đạt hiệu quả cao về quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật, là điển hình để các đơn vị khác học tập; tổ chức thực hiện tốt đối thoại, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.	1	
4.4	Có thành tích xuất sắc trong xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa Ban Chấp hành CĐCS và doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị.	1	
4.5	Có bài viết tuyên truyền và hình ảnh minh họa hoạt động của CĐCS được đăng trên Website của LĐLĐ huyện hoặc tổ chức có hiệu quả phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo”	1	

III/ ĐỐI VỚI TỔ CĐ, CĐBP, CĐCSTV (gọi chung là tổ CĐ).

1/ KHỐI HCSN.

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm
1.	<i>Tiêu chuẩn 1. Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (NLD); tham gia quản lý cơ quan, đơn vị</i>	60	
1.1	Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật; phối hợp tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức trong	9	

	tổ đúng quy định phát huy được dân chủ trong NLD.		
1.2	Vận động NLD không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đi sát thực tế, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.	9	
1.3	Vận động đoàn viên, NLD hỗ trợ nhau trong cuộc sống, công việc và tham gia đầy đủ các hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo.	10	
1.4	Vận động NLD phát hiện, ngăn chặn hiện tượng tiêu cực, tham nhũng, lãng phí; không để xảy ra đơn thư vượt cấp.	8	
1.5	Vận động NLD tham gia các phong trào thi đua có hiệu quả (có nội dung và kết quả cụ thể); cải tiến lề lối làm việc, thực hiện cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.	8	
1.6	Thực hiện tốt phong trào xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa ở cấp mình.	8	
1.7	Thực hiện tuyên truyền, phổ biến, vận động đoàn viên và NLD chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn; chấp hành nội quy, quy chế, quy định của cơ quan, đơn vị có liên quan đến đoàn viên và NLD.	8	
2	<i>Tiêu chuẩn 2. Xây dựng tổ chức công đoàn</i>	40	
2.1	Có 100% số NLD đủ điều kiện trong tổ gia nhập công đoàn.	6	
2.2	Xây dựng, triển khai kế hoạch hoạt động của CĐCS có hiệu quả; Duy trì sinh hoạt tổ công đoàn theo quy định, có chương trình hoạt động từng tháng, quý, năm.	8	
2.3	Có sổ ghi chép đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp tổ CĐ theo quy định và quản lý cán bộ, đoàn viên công đoàn bằng sổ hoặc trên máy vi tính.	7	
2.4	Hàng năm tự chấm điểm phân loại tổ CĐ theo quy định. Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật đến mức bị buộc thôi việc; không có đoàn viên bị cơ quan pháp luật xử lý về tham nhũng, tiêu cực, trù trường hợp do đơn vị phát hiện. Không có đoàn viên vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, chính sách dân số và mắc tệ nạn xã hội.	7	
2.5	Thực hiện chế độ thông tin hai chiều đầy đủ, chính xác và kịp thời với đoàn viên, NLD và báo cáo định kỳ với công đoàn cấp trên.	6	

2.6	Giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho CĐCS để CĐCS giới thiệu cho cấp ủy Đảng bồi dưỡng kết nạp vào Đảng.	6	
-----	---	---	--

2/ KHỐI SXKD, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP NGOÀI CÔNG LẬP.

STT	Tiêu chí	Điểm chuẩn	Điểm tự chấm
1	Tiêu chuẩn 1. Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động và tham gia quản lý	60	
1.1	Tổ chức cho đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động tham gia xây dựng Thỏa ước lao động tập thể, tìm biện pháp thực hiện những nội dung của Thỏa ước lao động tập thể, đảm bảo hài hòa lợi ích của người lao động, người sử dụng lao động và lợi ích Nhà nước.	6	
1.2	Phối hợp Tổ chức hội nghị người lao động cấp tổ, đề dân chủ bàn bạc, thảo luận những vấn đề liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, đến thu nhập, các biện pháp đảm bảo đời sống của công nhân, lao động	6	
1.3	Đề xuất, kiến nghị với CĐCS, với tổ sản xuất, đặc biệt là với người sử dụng lao động để họ quan tâm cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, thực hiện nghiêm các chế độ chính sách đối với người lao động, quan tâm đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của công nhân, lao động trong tổ	6	
1.4	Giúp đỡ, hướng dẫn công nhân, lao động trong tổ kí giao kết HĐLĐ với người sử dụng lao động theo đúng quy định của pháp luật; có 100% lao động làm việc tại tổ được giao kết hợp đồng lao động bằng văn bản (không tính số lao động làm công việc tạm thời có thời hạn dưới một tháng).	5	
1.5	Vận động, giúp đỡ người lao động thực hiện nghiêm những quy định trong hợp đồng lao động và Thỏa ước lao động tập thể.	5	
1.6	Giám sát việc thực hiện nội quy, quy chế đơn vị, hợp đồng lao động, Thỏa ước lao động tập thể, các chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của công nhân, viên chức, lao động trong tổ.	5	
1.7	Vận động, tổ chức công nhân lao động trong tổ hưởng ứng các phong trào thi đua do công đoàn cơ sở tổ chức, phát động. Vận động đoàn viên, NLD hỗ trợ nhau trong công tác và tham gia hoạt động xã hội, từ thiện, nhân đạo.	5	
1.8	Tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, nghị quyết của cấp ủy Đảng của công đoàn cấp trên, chính	5	

	sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế, quy định của đơn vị có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của công nhân, lao động.		
1.9	Vận động, giúp đỡ công nhân, người lao động học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ.	5	
1.10	Tham gia giải quyết kịp thời các tranh chấp lao động; không để xảy ra ngừng việc tập thể trái pháp luật...	6	
1.11	Giới thiệu được đoàn viên ưu tú cho CĐCS để CĐCS giới thiệu cho cấp ủy đảng bồi dưỡng kết nạp vào Đảng.	6	
2	Tiêu chuẩn 2. Xây dựng tổ chức công đoàn	40	
2.1	Tuyên truyền, vận động NLD tự nguyện gia nhập công đoàn, đảm bảo kết nạp đoàn viên đạt 70% trở lên tổng số NLD trong tổ.	8	
2.2	Xây dựng, triển khai tốt Nghị quyết, kế hoạch hoạt động của CĐCS có hiệu quả; tổ chức sinh hoạt tổ theo quy định của CĐCS;	7	
2.3	Có sổ ghi chép đủ nội dung, diễn biến các cuộc họp của tổ theo quy định và quản lý cán bộ, đoàn viên công đoàn bằng sổ hoặc trên máy vi tính.	5	
2.4	Không có đoàn viên vi phạm kỷ luật đến mức bị sa thải; không có đoàn viên bị cơ quan pháp luật xử lý về tham nhũng, tiêu cực, trù trường hợp do đơn vị phát hiện.	7	
2.5	Không có đoàn viên vi phạm Luật hôn nhân và gia đình, Luật phòng, chống bạo lực gia đình, chính sách dân số và mắc tệ nạn xã hội.	7	
2.6	Thực hiện chế độ thông tin hai chiều đầy đủ, chính xác và kịp thời với đoàn viên, NLD và báo cáo định kỳ với CĐCS. Hàng năm tự chấm điểm phân loại tổ theo đúng quy định	6	

Phần thứ ba
ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG
CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

I. PHƯƠNG PHÁP CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CĐCS

1. Cơ cấu thang điểm

Căn cứ mục đích, yêu cầu và nội dung các nhóm tiêu chí đánh giá, xếp loại công đoàn cơ sở, thống nhất thang điểm gồm 100 điểm, phân bổ theo từng nhóm tiêu chí.

2. Cách chấm điểm

2.1. Các nội dung tiêu chuẩn quy định tại Hướng dẫn này đều được xây dựng biểu điểm với số điểm tối đa theo quy định về thang điểm. Căn cứ mức độ kết quả đạt được của từng nội dung để tính điểm, kết quả đạt đến đâu thì chấm điểm tương ứng.

2.2. Chỉ cho điểm thưởng khi CĐCS có những thành tích đặc biệt trong các nội dung sau:

- Thỏa ước lao động tập thể có nhiều điều khoản có lợi hơn cho người lao động so với quy định của pháp luật; được thực hiện, đánh giá đạt chất lượng cao, chọn làm đơn vị tiêu biểu.

- Có sáng kiến, báo cáo kinh nghiệm được nghiệm thu hoặc được công đoàn cấp trên công nhận về đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động.

- Thực hiện đạt hiệu quả cao về quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định của pháp luật, là điển hình để các đơn vị khác học tập; tổ chức thực hiện tốt đối thoại, xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.

- Có thành tích xuất sắc trong xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp hoạt động giữa ban chấp hành CĐCS và doanh nghiệp, cơ quan, đơn vị.

- Có thành tích xuất sắc trong các công tác trọng tâm đặc thù do công đoàn cấp trên trực tiếp chỉ đạo, phong trào thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, các hoạt động xã hội, từ thiện.

II. XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG CĐCS

Đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động CĐCS theo 04 mức như sau:

1. Công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là công đoàn cơ sở được chọn từ các đơn vị xếp loại *Hoàn thành tốt nhiệm vụ* được *chấm điểm* đạt từ 91 điểm trở lên với số lượng không quá 20% tổng số CĐCS được xếp loại *Hoàn thành tốt nhiệm vụ*, đồng thời có đủ các điều kiện sau đây:

1.1. Có thỏa ước lao động tập thể (*đối với CĐCS doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp ngoài công lập*); có các quy chế dân chủ ở cơ sở; có tập hợp ý kiến đoàn viên kiến nghị với cơ quan chức năng Nhà nước (*hoặc thông qua công đoàn cấp trên*) tạo điều kiện, cơ chế phù hợp, thuận lợi cho đoàn viên, người lao động có việc làm, nâng cao thu nhập;

- 1.2. Không xảy ra ngừng việc tập thể hoặc đình công trái pháp luật;
- 1.3. Không có tai nạn lao động chết người tại nơi làm việc do lỗi chủ quan;
- 1.4. Không có đoàn viên, cán bộ công chức, viên chức vi phạm pháp luật bị xử lý kỷ luật từ cảnh cáo trở lên;

Những CĐCS đạt Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ thuộc diện được đề nghị khen thưởng theo Quy chế khen thưởng.

2. CĐCS Hoàn thành tốt nhiệm vụ: có tổng số điểm từ 85 điểm trở lên.
3. CĐCS Hoàn thành nhiệm vụ: có tổng số điểm từ 50 điểm đến 84 điểm.
4. CĐCS Không hoàn thành nhiệm vụ: có tổng số điểm dưới 50 điểm.

III/ XẾP LOẠI TỔ CĐ, CĐBP, CĐCSTV

- 1/ Tổ CĐ: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ: từ 85 điểm trở lên
- 2/ Tổ CĐ: Hoàn thành Tốt nhiệm vụ: từ 70 đến 84 điểm
- 3/ Tổ CĐ: Hoàn thành nhiệm vụ: từ 50 đến 69 điểm
- 4/ Tổ CĐ: Không hoàn thành nhiệm vụ: dưới 50 điểm.

Phần thứ tư TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. ĐỐI VỚI CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ

1. Hàng năm, trong quý một CĐCS xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đồng bộ các nội dung tiêu chí và đề ra các giải pháp thực hiện để xây dựng CĐCS vững mạnh. Riêng các CĐCS trường học triển khai theo năm học.

2. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các ủy viên Ban Chấp hành để trực tiếp theo dõi, hướng dẫn tổ công đoàn tham gia xây dựng, tổ chức thực hiện những nội dung hoạt động theo các tiêu chí đã đề ra.

3. Cuối năm Ban Chấp hành CĐCS hướng dẫn các tổ công đoàn trực thuộc (nếu có) tự chấm điểm, đánh giá, xếp loại; tổ chức thẩm định, đánh giá quyết định xếp loại cấp dưới theo thẩm quyền.

4. Trên cơ sở kết quả xếp loại chất lượng hoạt động tổ công đoàn và kết quả hoạt động của CĐCS đã đạt được, Ban Chấp hành CĐCS tự chấm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của CĐCS.

5. Thông báo kết quả cho đoàn viên biết và xử lý thông tin phản hồi, sau đó gửi hồ sơ, đề nghị công đoàn cấp trên trực tiếp thẩm định, quyết định xếp loại theo hướng dẫn của Công đoàn cấp trên trực tiếp.

Thời gian nộp báo cáo đánh giá, xếp loại về Liên đoàn Lao động huyện trước ngày **10/6 đối với CĐCS khối trường học** và trước ngày **10/10 đối với các CĐCS còn lại**.

II. ĐỐI VỚI LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG HUYỆN

1. Triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hoạt động theo các nội dung tiêu chí đến các CĐCS trực thuộc, trong đó nêu rõ các giải pháp thực hiện; tập trung hướng dẫn, hỗ trợ, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ CĐCS, nhất là những CĐCS xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ.

2. Hướng dẫn các CĐCS đánh giá, xếp loại từ tổ công đoàn trở lên; tổ chức kiểm tra, thẩm định, đánh giá, chấm điểm và quyết định xếp loại CĐCS. Kết quả xếp loại CĐCS được công khai đến các CĐCS trực thuộc.

3. Tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm công tác đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động CĐCS hàng năm; ra Quyết định công nhận xếp loại chất lượng hoạt động CĐCS và cấp giấy chứng nhận CĐCS Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mẫu thống nhất do Tổng Liên đoàn quy định.

4. Việc xét khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng CĐCS, thực hiện theo Quy chế khen thưởng của tổ chức Công đoàn.

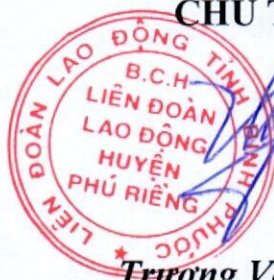
5. Tổng hợp, báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động CĐCS hàng năm theo hướng dẫn của Công đoàn cấp trên.

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 08/HD – LĐLĐ ngày 22/6/2016 của BTV Liên đoàn Lao động huyện Phú Riêng, có hiệu lực từ ngày 01/01/2020 và được phổ biến đến Công đoàn cơ sở./.

Nơi nhận:

- LĐLĐ tỉnh;
- Các Ủy viên BCH, UBKT LĐLĐ huyện;
- CĐCS trực thuộc;
- Lưu: VT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Trương Văn Cường